

Điều kiện và thủ tục thực hiện những biện pháp hỗ trợ của Chính phủ cho các doanh nghiệp và người lao động đối phó với đại dịch Covid-19

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 15/QĐ-TTg, ngày 24/4/2020 (“**Quyết định 15**”), quy định chi tiết về **điều kiện và thủ tục** đối người lao động và doanh nghiệp/người sử dụng lao động nhận các chính sách hỗ trợ được ban hành trước đó theo Nghị Quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ. Cụ thể là:

STT	Đối tượng áp dụng	Điều kiện hưởng hỗ trợ	Thủ tục thực hiện	Lưu ý
-----	-------------------	------------------------	-------------------	-------

<p>1.</p>	<p>Người lao động bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động (sau đây gọi tắt là “tạm hoãn”) hoặc nghỉ việc không hưởng lương</p>	<p>• Thời gian tạm hoãn/nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn của hợp đồng lao động từ 01 tháng liên tục trở lên tính từ ngày 01/4/2020 đến hết ngày 30/6/2020;</p> <p>• Người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tính đến thời điểm ngay trước khi tạm hoãn/nghỉ việc không hưởng lương;</p> <p>• Người sử dụng lao động không có doanh thu hoặc không còn nguồn tài chính để trả lương do ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 (sau khi đã sử dụng các quỹ dự phòng tích lũy lương, nguồn lợi nhuận sau thu và các nguồn tài chính hợp pháp khác của doanh nghiệp, sử dụng đến ngày 31 tháng 3 năm 2020).</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> Bản sao văn bản thỏa thuận tạm hoãn/nghỉ việc không hưởng lương; Bản sao Báo cáo tài chính năm 2019, quý I năm 2020 và các giấy tờ chứng minh tài chính khác của doanh nghiệp; Danh sách người lao động tạm hoãn/nghỉ không hưởng lương để điều kiện có xác nhận của công đoàn cơ sở (nếu có công đoàn) (theo mẫu); và Các giấy tờ chứng minh tài chính khác của người sử dụng lao động (nếu có) <p>b) Trình tự thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> Doanh nghiệp nộp danh sách người lao động tạm hoãn/nghỉ không hưởng lương để điều kiện nêu trên đến cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền để xin xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận danh sách; Doanh nghiệp nộp toàn bộ hồ sơ đến UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở để UBND cấp huyện thẩm định và trình UBND cấp tỉnh. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ; UBND cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt Danh sách và kinh phí hỗ trợ. Thời gian giải quyết: trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ UBND cấp huyện. 	<ul style="list-style-type: none"> Mức hỗ trợ: 1.800.000 VND/người/tháng, từ 1/4/2020 và không quá 03 tháng Do người sử dụng lao động thực hiện
-----------	--	--	---	---

2	<p>Người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp.</p> <p>–</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Người lao động giao kết hợp đồng lao động trước ngày 01/4/2020 và đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc; • Người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2020 đến hết ngày 15/6/2020; • Không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp; • Không có thu nhập hoặc thu nhập thấp hơn mức chuẩn cận nghèo (1.000.000 VND/tháng ở khu vực nông thôn; 1.300.000 VND/tháng ở khu vực thành thị) 	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đơn đề nghị hỗ trợ (theo mẫu); • Bản sao một trong các giấy tờ sau: Hợp đồng lao động đã hết hạn; Quyết định thôi việc; Thông báo hoặc thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động; • Bản sao Sổ bảo hiểm xã hội hoặc xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội về bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp (hoặc ghi rõ lý do nếu không có). <p>b) <u>Trình tự thực hiện:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Người lao động nộp hồ sơ đề nghị đến UBND cấp xã có thẩm quyền; • UBND cấp xã rà soát và xác nhận mức thu nhập, trình hợp danh sách trình UBND cấp huyện; • UBND cấp huyện xem xét, trình UBND cấp tỉnh. Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc; • UBND cấp tỉnh phê duyệt danh sách, chi đạo chi trả hỗ trợ trong Người sử dụng lao động (i) có khó khăn tài chính và (ii) đã trả trước tối thiểu 50% lương ngừng việc cho người lao động theo Điều 98.3 Bộ luật lao động từ tháng 4 đến tháng 6/2020 	
---	--	--	--	--

<p>3</p>	<p>Người sử dụng Lao động (i) có khó khăn tài chính và (ii) đã trả trước tối thiểu 50% lương ngừng việc cho người lao động theo Điều 98.3 Bộ luật lao động từ tháng 4 đến tháng 6/2020</p>	<p>Người sử dụng lao động</p> <ul style="list-style-type: none"> Có từ 20% hoặc từ 30 người lao động trả lên đang tham gia bình hiệm xã hội bắt buộc phải ngừng việc từ 01 tháng liên tục trả lên; đã trả trước tối thiểu 50% tiền lương ngừng việc cho người lao động trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2020; Đang gặp khó khăn về tài chính, không cần đi đòi nợ lương ngừng việc cho người lao động, đã sử dụng hết quỹ dự phòng tiền lương để trả lương cho người lao động ngừng việc; Không có nợ lưu tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019. 	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> Đơn đề nghị (theo mẫu); Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Danh sách người lao động phải ngừng việc (theo mẫu); Bản sao Báo cáo tài chính năm 2019, quý I năm 2020; <p>b) Trình tự thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> Người sử dụng lao động nộp hồ sơ đề nghị đến UBND cấp huyện có thẩm quyền chậm nhất ngày 05 hàng tháng; UBND cấp huyện thẩm định, trình hợp danh sách người sử dụng lao động để đi kiện, trình cho UBND cấp tỉnh phê duyệt. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc; UBND cấp tỉnh thẩm định, phê duyệt danh sách các doanh nghiệp được hưởng hỗ trợ giải chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội và người sử dụng lao động. Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc; Ngân hàng Chính sách Xã hội phê duyệt cho vay. Thời gian giải quyết: 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ vay vốn; Thời gian giải ngân bởi Ngân hàng Chính sách xã hội: đến hết ngày 31/7/2020. 	<ul style="list-style-type: none"> <i>Người sử dụng lao động được vay lãi suất 0%, không cần tài sản đảm bảo tại Ngân hàng chính sách xã hội với hạn mức tối đa 50% tiền lương tối thiểu vùng để trả phần lương ngừng việc còn lại cho người lao động.</i> Do người sử dụng lao động thực hiện
----------	---	--	--	--